

Số: *449* /BC-NĐBR-BKS

Bà Rịa, ngày *22* tháng *4* năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ kế hoạch 45/KH-NĐBR ngày 07 tháng 1 năm 2019 về kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2019;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 1572/UQ-NĐBR ngày 12/12/2019 của Ban Kiểm soát Công ty;

Ban Kiểm soát Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS); kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2019

I. Tình hình hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2019, ĐHCĐ đã thông qua miễn nhiệm Thành viên BKS đối với Bà Nguyễn Thị Hương và bầu bổ sung Ông Đinh Tuấn Anh - Chuyên viên Ban Tổng hợp Tổng Công ty Phát điện 3 tham gia Thành viên BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.

BKS gồm có 3 thành viên, thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Trưởng ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHCĐ. Công tác kiểm soát được thực hiện nghiêm túc, trung thực, cẩn trọng nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Hoạt động của BKS trong năm 2019 như sau:

- Giám sát hoạt động điều hành của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc Công ty (TGD);
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và của Công ty để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, các chiến lược và định hướng phát triển.
- Lập kế hoạch kiểm soát và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.



2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức thù lao, chi phí/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương:			650.302.000	
1.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	50.772.000	650.302.000	Gồm thưởng ATĐ
2	Thù lao:			237.816.000	
2.1	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	9.713.000	238.464.000	
3	Chi phí:			15.600.000	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách(*)	1	800.000	9.600.000	
2.2	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	300.000	6.000.000	

(*)Chi theo thực tế (không quá 800.000 đồng/tháng).

(*)Từ 24/5/2018 mức chi khoán là 300.000đ/người/tháng.

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tổ chức 3 (ba) đợt kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vào các tháng 8/2019; 01/2019 và 04/2020, nội dung kiểm soát cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

- Giám sát, đánh giá công tác quản trị, điều hành đối với HĐQT và Ban TGD. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro, thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp để hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, Công tác đấu thầu mua sắm, công tác sửa chữa lớn, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, công tác đầu tư xây dựng;

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Kết thúc các đợt kiểm soát, BKS đều có chương trình làm việc với Ban Lãnh đạo, các Bộ phận chuyên môn để trao đổi các nội dung kiểm tra, các kiến nghị, kết luận của Ban Kiểm soát và có Biên bản làm việc; đồng thời kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của BKS.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2019 của Công ty:

1. Tình hình hoạt động:

1.1. Công tác sản xuất điện:

Trong năm 2019 hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn do nguồn cung cấp khí cho sản xuất điện bị suy giảm, các tổ máy chỉ được huy động nhiều trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, Công ty đã phân đầu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	Thực hiện năm 2019	So với kế hoạch	Thực hiện năm 2018	So với năm 2018
Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	1.392	841,25	60,43%	590,63	142,50%
Sản lượng điện thương phẩm	Tr. Kwh	1.355	820,15	60,54%	574,99	142,64%
Doanh thu	Tr. Đồng	2.142.806	1.979.057	92,36%	1.200.306	164,88%
Chi phí	Tr. Đồng	2.030.805	1.755.169	86,43%	1.030.362	170,34%
Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	112.000	223.887	199,90%	169.945	131,74%
Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	89.600	182.423	203,60%	137.305	132,86%

1.2. Công tác sửa chữa:

Trong năm 2019, Công ty không có kế hoạch sửa chữa lớn (SCL). Đối với các công trình SCL năm 2018 chuyển tiếp sang năm 2019, đã hoàn thành quyết toán 04 công trình gồm: Đại tu tổ máy Tuabin khí GT7; Đại tu tổ máy ST10; Đại tu lò 7; Đại tu Đường ống GAS-2018 với giá trị thực hiện quyết toán là **119,22** tỷ đồng chiếm 89,62% giá trị dự toán được duyệt (133,03 tỷ đồng).

Qua kiểm tra hồ sơ công trình SCL, BKS nhận thấy về cơ bản Công ty đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước, quy chế quản lý nội bộ do Tổng công ty và Công ty đã ban hành. Công ty đã nỗ lực thực hiện, rút ngắn thời gian sửa chữa để sớm đưa tổ máy vào vận hành, công tác sửa chữa đạt chất lượng. Bên cạnh đó, còn một số tồn tại trong công tác SCL như còn công trình phải chuyển tiếp sang năm sau, một vài công trình quyết toán còn bị chậm như: đại tu Tổ máy Tuabin khí GT7, đại tu lò 7.

1.3. Công tác đầu tư mua sắm và đấu thầu:

a. Công tác đầu tư mua sắm:

Năm 2019, Công ty đã thực hiện mua sắm bằng vốn khấu hao 84,20 tỷ đồng (bao gồm các hạng mục chuyển từ năm 2018 sang: (i) năm 2018 chuyển tiếp sang: 75,54 tỷ đồng; (ii) năm 2019: 8,66 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 125% so với kế hoạch (kế hoạch là 60,30 tỷ đồng) để mua sắm một số máy móc, thiết bị. Qua kiểm soát nhận thấy công tác mua sắm được lập kế hoạch và phê duyệt đúng thẩm quyền, tất cả công tác mua sắm thực hiện đấu thầu công khai, công tác lựa chọn nhà thầu về cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO 3.

b. Công tác đấu thầu:

- Trong năm 2019, Công ty thực hiện 52 gói thầu với tổng giá trị là **181,02 tỷ đồng**, trong đó: 06 gói đấu thầu rộng rãi; 44 gói chào hàng cạnh tranh, 02 gói chỉ định thầu.

- Về chỉ tiêu số lượng gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng; chỉ tiêu giá trị gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng đáp ứng kế hoạch đề ra, cụ thể:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	Thực hiện	Tỷ lệ
Về chỉ tiêu số lượng gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng (theo Quyết định số 1156/QĐ-GENCO3 ngày 02/4/2019 của EVNGENCO 3)	> 40% tổng số gói thầu thực hiện: 51 gói thầu*	33	65%
Về chỉ tiêu giá trị gói thầu thực hiện đấu thầu qua mạng (theo TT 04/2017 của Bộ KHĐT, Chỉ thị số 2937/CT-EVN ngày 06/6/2019 của EVN và EVNGENCO 3)	> 15% tổng giá trị gói thầu (5,21 tỷ đồng*)	23,89	70%

(*): không xét gói thầu Cung cấp vật tư thiết bị và phục hồi vật tư thiết bị cho các tổ máy tuabin khí trong 4 năm (2019 -2022) theo hình thức LCNT là đấu thầu rộng rãi quốc tế theo quy định TT04/2017 của Bộ KHĐT.

Qua kiểm soát nhận thấy công tác đấu thầu được lập kế hoạch và phê duyệt đúng thẩm quyền, công khai, cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO3 về đấu thầu. Tuy nhiên, vẫn còn một tồn tại liên quan đến một số thủ tục đấu thầu, Ban Kiểm soát đã kiến nghị Công ty rà soát, khắc phục để phù hợp quy định, nội dung chi tiết thể hiện tại Báo cáo số 1080/BC-NĐBR ngày 29/8/2019 của Ban Kiểm soát báo cáo cổ đông Công ty về kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty.

1.4. Về mua sắm, quản lý nhiên liệu :

Tổng lượng dầu D.O dùng cho sản xuất điện năm 2019 là 45.679.495 kg tương đương 813,35 tỷ đồng, khối lượng dầu tồn tại các bồn chứa dầu để sẵn sàng đáp ứng chạy máy khi A0 huy động đến 31/12/2019 là 2.730.593 kg. Qua kiểm tra, nhìn chung, công tác quản lý nhiên liệu từ khâu tiếp nhận từ nhà cung cấp, kiểm định chất lượng trước khi đưa vào bồn dầu để phục vụ cho sản xuất điện của Công ty chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Ngoài ra, BKS kiến nghị Công ty cần kiểm tra đối chiếu kết quả kiểm định chất lượng dầu về nhiệt trị trước khi thanh toán cho nhà cung cấp.

1.5. Công tác đầu tư tài chính:

a. Đầu tư tài chính dài hạn:

Các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 357,25 tỷ đồng, kết quả SXKD năm 2019 của phần lớn các đơn vị có vốn góp của Công ty đều có lãi.

Cuối kỳ báo cáo, ngày 31/12/2019, ngày xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư: giá cổ phiếu giao dịch bình quân trên sàn UPCóm của QTP là 11.492,67 đồng/cổ phiếu và HND là 13.994 đồng/cổ phiếu. Theo đó, giá trị hợp lý của khoản đầu tư tại QTP tăng và HND tăng so với đầu kỳ. Căn cứ vào giá thực tế trên thị trường ngày 31/12/2019, Công ty đã hoàn nhập của QTP là 5,08 tỷ đồng. Tổng giá trị hoàn nhập hai Công ty trên làm giảm giá trị dự phòng đầu tư tài chính là 14 tỷ đồng.

Trong năm 2019, Công ty nhận cổ tức được chia từ khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng và Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với giá trị là 17,06 tỷ đồng.

Công ty CPNĐ Quảng Ninh, Công ty CPTĐ Phú Thạnh Mỹ chưa có lợi nhuận.

b. Đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Tiền và các khoản tương đương tiền gửi ngắn hạn kỳ hạn dưới 3 tháng là 84,65 tỷ đồng với lãi suất từ 0,8%/năm đến 4,7%/năm giảm so đầu năm 200,35 tỷ đồng.
- Các khoản đầu tư ngắn hạn là 434,65 tỷ đồng với lãi suất từ 6,6%/năm đến 7,1%/năm; giảm so với đầu năm 163,67 tỷ đồng.
- Tất cả các khoản tiền gửi được gửi tại các ngân hàng trong nước, Công ty đã lập kế hoạch sử dụng và cân đối dòng tiền đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD và ĐTXD của Công ty.

c. Đầu tư xây dựng:

Trong năm 2019, Công ty tiếp tục bám sát các dự án đang triển khai và nghiên cứu đầu tư dự án nguồn điện mới, cụ thể:

- *Dự án điện gió Tiến Thành 3*: Hiện nay, việc cấp giấy phép đầu tư dự án để triển khai các bước tiếp theo (lập FS, thỏa thuận đầu nối, GPMB ...) bị chậm do UBND Tỉnh Bình Thuận chưa cấp chứng nhận đầu tư do Công ty đệ trình vì phải chờ quyết định của Chính phủ liên quan đến việc diện tích chồng lấn Quy hoạch Ti tan.

- *Dự án NMNĐ khí Bà Rịa II*: Công ty đã lập báo cáo gửi Bộ Công Thương, Viện Năng lượng để bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc Gia. Ngày 27/9/2019, Viện Năng lượng - BCT có Văn bản số 1421/VNL-P8 trả lời việc nghiên cứu, xem xét, tính toán bổ sung dự án vào Quy hoạch điện VIII.

- *Dự án NMĐ điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ (tỉnh Đắk Lắk)*: Công ty đang thực hiện lắp đặt cột đo gió để thu thập số liệu phục vụ công tác lập hồ sơ bổ sung dự án vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc Gia trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

1.6. Công tác nhân sự, tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2019 là 271 người giảm 8 người (chuyển công tác về Tổng Công ty 01 người, nghỉ hưu 01 người, chấm dứt HĐLĐ 06 người) so với thời điểm 31/12/2018,

- Nhân sự Ban Tổng Giám đốc có sự thay đổi. Tổng Giám đốc chuyển công tác về Tổng Công ty Phát điện 3. Phó Tổng Giám đốc phụ trách kỹ thuật đang thực hiện chức trách nhiệm vụ của Tổng giám đốc kể từ ngày 01/7/2019.

- Nhân sự Hội đồng quản trị đến ngày 31/12/2019 là 05 thành viên, không thay đổi so với 31/12/2018 (bầu bổ sung thêm 01 thành viên và miễn nhiệm 1 thành viên).

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2019 của người lao động và người quản lý là 56,218 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT); Thực hiện trong năm 2019 là 85,014 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT), thực hiện theo Nghị quyết số 770/NQ-NĐBR ngày 28/6/2019 của ĐHCĐ thường niên năm 2019.

1.7. Công tác nâng cao hiệu quả hoạt động

Trong năm 2019, toàn thể CBNV Công ty đã cố gắng thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu hiệu quả do cổ đông giao, tuy nhiên sản lượng điện sản xuất chưa đạt kế hoạch do nguồn cung cấp khí cho sản xuất điện bị suy giảm, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện năm	Tỷ lệ %
1	Tỷ lệ điện tự dùng	%	3,21	2,51	78,19
2	Suất tiêu hao nhiệt (CTHH)	BTU/kWh	8.766	8.628,62	98,43
3	Hệ số khả dụng	%	91,56	94,386	103,09
4	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,00	0,017	1,70
5	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	7,44	5,597	75,23
6	NSLĐ theo SLD SX	tr.kWh/người	5,01	3,10	61,88
7	NSLĐ theo công suất lắp đặt	người/MW	0,71	0,70	98,59
8	Lao động sử dụng đến ngày 31/12/2019	Người	276	271	98,19
9	Tổng số lượt đào tạo	Lượt	1.183	1.197	101,18
10	Tiết kiệm chi phí	%	7,5	15,55	207,33

2. Tình hình tài chính:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, chi nhánh TPHCM; Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Các chỉ tiêu tài chính năm 2019 như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2019	31/12/2018
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	1.335.272,46	1.130.657,47
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	662.192,87	758.851,28
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	1.997.465,33	1.889.508,75
Nợ phải trả	Tr.đồng	770.164,01	801.415,60
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.227.301,32	1.088.093,14
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	1.997.465,33	1.889.508,75

Qua số liệu trên cho thấy, tổng tài sản (cũng như nguồn vốn) của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 so đầu năm tăng 107,96 tỷ đồng tỷ lệ tăng 5,71% chủ yếu do:

- Tổng tài sản tăng là do tăng khoản phải thu tiền điện công ty Mua bán điện trong năm là 572,73 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1,18%).

- Nguồn vốn tăng là do tăng khoản phải trả người bán về tiền mua nhiên liệu trong năm là 177,30 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 1,66%), và tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 98,11 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 29,34%).

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2019	31/12/2018
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản		66,84	59,84
	Tài sản dài hạn/tổng tài sản		33,16	40,16

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2019	31/12/2018
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn		38,56	42,41
	Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn		61,44	57,59
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán hiện thời		3,33	2,99
	Khả năng thanh toán nhanh		2,94	2,60
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	11,37	6,65
	Lợi nhuận sau thuế/tổng TS	%	9,13	7,27
	Lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	14,86	12,62
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,12	0,97

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản:** Cơ cấu tài sản năm 2019 thay đổi chỉ tiêu tài sản ngắn hạn/tổng tài sản là 66,84% do trong năm tăng các khoản phải thu của khách hàng là 580,75 tỷ đồng.

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả/tổng nguồn vốn là 38,56% giảm 3,85% so năm 2018 nguyên nhân chính do giảm số trích lập dự phòng cho việc sửa chữa lớn các tổ máy phát điện đã trích lập trong năm trước 133,03 tỷ đồng.

+ Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn là 61,44% tăng 3,85% do tăng quỹ đầu tư phát triển 41,19 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 98,11 tỷ đồng so năm 2018.

- **Các chỉ tiêu thanh toán:** các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty cao hơn so với năm 2018, khả năng thanh toán nợ của Công ty là rất khả quan, đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty khi đến hạn.

- **Hệ số bảo toàn vốn:** Với hệ số bảo toàn vốn ở thời điểm 31/12/2019 là 1,12 lần, tăng 0,15 lần so với đầu năm, công ty đã bảo toàn vốn.

- **Vòng quay hàng tồn kho:** là 11,37 vòng tăng 4,72 vòng so với năm trước (năm 2018 là 6,65 vòng), do giá vốn hàng bán tăng 712,86 tỷ đồng do so với năm 2018 (GVHB năm 2019 là: 1.698.13 tỷ đồng và GVHB năm 2018 là: 985,27 tỷ đồng).

- **Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)** tại thời điểm 31/12/2019 đều tăng hơn so với thời điểm 31/12/2018, công ty đã có nhiều nỗ lực tăng lợi nhuận gia tăng hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD và tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

- Tại ĐHĐCĐ năm 2019 đã bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022, và miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT. Đến 31/12/2019 HĐQT Công ty gồm có 05 thành viên. Với cơ cấu hiện tại thì HĐQT phù hợp với quy định Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 01 phiên họp thường kỳ, phát hành 29

309
TY
N
HỆ
LA
IAVI

phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 30 Nghị quyết để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã đề ra.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật sửa đổi bổ sung một số quy chế, quy định cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- HĐQT đã họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT trong từng lĩnh vực công tác, phù hợp với năng lực và vị trí công tác.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2019, TGD chuyên công tác về EVNGENCO 3, Phó TGD phụ trách kỹ thuật đang thực hiện chức trách nhiệm vụ của TGD. Ban TGD đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành, luôn sâu sát, kịp thời trong khâu vận hành, sửa chữa, mua sắm vật tư thiết bị và đầu tư dự án; công tác sửa chữa lớn luôn được chú trọng, tiến độ và chất lượng công trình luôn được quan tâm. Với tinh thần khẩn trương đưa tổ máy vào vận hành, tăng hệ số khả dụng, tăng doanh thu và lợi nhuận nhưng đảm bảo an toàn. Kết quả là không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông, trích lập các quỹ theo phương án lợi nhuận năm 2018 thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/6/2019.

- Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.

- HĐQT và TGD đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, toàn thể người lao động trong Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ vượt kế hoạch được giao, SXKD có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

IV. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban TGD đã chỉ đạo các đơn vị cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi BKS soát có yêu cầu.

- Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhận xét chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được ĐHĐCĐ giao.

VI. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019:

- Báo cáo tài chính năm 2019 bao gồm Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu giữ theo đúng quy định.

- BCTC năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

VII. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT và Ban TGD Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của Tổng Công ty Phát điện 3 và các quy định của Pháp luật.

- Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT được Ban TGD triển khai thực hiện kịp thời, đúng yêu cầu.

- Năm 2019, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

+ **Về công tác sản xuất điện:** Đảm bảo tài chính, ước lợi nhuận trước thuế đạt 234,35 tỷ đồng, vượt 209,25% so với kế hoạch, đảm bảo sản xuất ổn định, kinh doanh có lãi. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đều đạt so với kế hoạch năm, ngoại trừ sản lượng điện chưa đạt kế hoạch (841,25/1.392 triệu kWh, đạt 60% kế hoạch) do năm 2019 nguồn cung cấp khí cho sản xuất điện bị suy giảm, các tổ máy chỉ được huy động nhiều trong những tháng cuối năm 2019.

+ **Về công tác SCL:** Thực hiện tốt công tác SCL các tổ máy đảm bảo chất lượng, tuy nhiên một số công trình phải chuyển tiếp sang năm sau, một vài công trình quyết toán còn chậm.

+ **Về công tác đấu thầu, mua sắm:** Về cơ bản tuân thủ các quy định của Nhà nước, EVN và EVNGENCO 3. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại nhỏ liên quan đến thủ tục đấu thầu, đề nghị Công ty rà soát, khắc phục theo kiến nghị của Ban Kiểm soát.

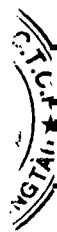
+ **Về công tác đầu tư xây dựng:** Tiếp tục bám sát các dự án đang triển khai nhưng gặp khó khăn, vướng mắc (*Dự án NMD khí Bà Rịa II, Dự án điện gió Tiên Thành 3*) và nghiên cứu đầu tư dự án nguồn điện mới (*Dự án NMD điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk*).

+ **Về công tác Tài chính - kế toán:** Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích cho cổ đông, các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (ROA); lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE); khả năng thanh toán đều tăng cao hơn so năm 2018.

2. Kiến nghị:

2.1. Về việc cập nhật, sửa đổi quy chế quản lý nội bộ:

Kiến nghị HĐQT, TGD tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, cập nhật kịp thời nội dung các quy chế, quy định theo các văn bản pháp lý hiện hành của Nhà nước, EVN và EVNGENCO 3 phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.



2.2. Về công tác sản xuất điện:

Kiến nghị HĐQT chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuẩn bị nguồn nhiên liệu dài hạn, lập phương án mua bổ sung nguồn nhiên liệu khí trong bối cảnh nguồn cung cấp nhiên liệu khí trong nước suy giảm để vận hành Nhà máy ổn định, hiệu quả; nâng công suất, hiệu suất của các tổ máy còn lại; mua khí LNG để phát điện.

2.3. Về công tác sửa chữa lớn:

Kiến nghị TGD tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch SCL, thường xuyên/định kỳ kiểm tra, theo dõi, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị để đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia.

2.4. Về công tác đấu thầu, mua sắm:

Kiến nghị TGD chỉ đạo tăng cường công tác lập, thẩm định HSMT và các nội dung khác liên quan đến công tác đấu thầu chặt chẽ hơn để phù hợp quy định của Nhà nước, EVN và EVNGENCO 3.

2.5. Về công tác đầu tư xây dựng:

- *Đối với Dự án NMD gió Tiến thành 3:* Kiến nghị TGD chỉ đạo rà soát diện tích đất sử dụng xây dựng dự án để loại bỏ khu vực chồng lấn với khu dự trữ Titan, trên cơ sở đó, tiếp tục làm việc với cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận chủ trương đầu tư. Trường hợp dự án không khả thi triển khai, TGD xem xét, chỉ đạo báo cáo cấp có thẩm quyền phương án dừng nghiên cứu phát triển dự án.

- *Đối với Dự án NMD điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ (tỉnh Đắk Lắk):* Kiến nghị TGD chỉ đạo triển khai đồng thời công tác đánh giá khả năng giải tỏa công suất, quy hoạch sử dụng đất của dự án bên cạnh công tác thu thập số liệu đo gió để đẩy nhanh tiến độ phục vụ công tác lập/trình hồ sơ quy hoạch.

- *Đối với Dự án NMD khí Bà Rịa II (NMD Bà Rịa mở rộng):* Kiến nghị HĐQT, TGD tiếp tục bám sát cơ quan chức năng để đưa dự án vào Quy hoạch điện VIII.

2.6. Về công tác tài chính:

- Đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Kiến nghị HĐQT chỉ đạo tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư. Trường hợp khoản đầu tư không có hiệu quả/hiệu quả thấp, HĐQT cân nhắc, đề xuất chuyển nhượng vốn, báo cáo ĐHCĐ xem xét.

- Đối với công tác quản trị dòng tiền: Kiến nghị HĐQT cân đối kiểm tra mặt bằng lãi suất trước khi gửi tiền có kỳ hạn để đem lại hiệu quả cao nhất.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2020

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc:

+ Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty trong quản trị điều hành.

+ Tính hợp lý và hợp pháp trong việc chấp hành và thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

+ Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa lớn, công tác mua sắm tài sản cố định, vật tư thiết bị.

+ Triển khai thực hiện các dự án đầu tư tài chính, các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sửa chữa và đầu tư.

+ Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn của Công ty.

+ Và các công tác khác liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông BTP;
- Chủ tịch HĐQT EVNGENCO 3 (để b/c);
- Ban KTGS EVNGENCO 3 (để b/c);
- Hội đồng Quản trị BTP;
- Ban Tổng Giám đốc BTP;
- Thành viên BKS BTP;
- Lưu: VT, BKS.

**KT. TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



Đinh Tuấn Anh